

Số: 148 /TCT-PC

V/v ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp niêm yết chứng khoán lần đầu giai đoạn từ năm 2004 - 2006.

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2010

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Trong thời gian vừa qua, Tổng cục Thuế nhận được ý kiến ~~trường mắc của~~ Cục Thuế thành phố Hà Nội về ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp niêm yết chứng khoán lần đầu giai đoạn từ năm 2004-2006. Về vấn đề này, ngày 31/7/2008 Bộ Tài chính đã có Công văn số 8927/BTC-CST báo cáo Thủ tướng Chính Phủ. Thủ tướng Chính phủ đã kết luận tại Thông báo số 318/TB-VPCP ngày 13/11/2008 của Văn phòng Chính phủ như sau: *"Thủ tướng Chính phủ chấp thuận với biện pháp mà Bộ Tài chính đã thực hiện giảm 50% số thuế TNDN đối với tổ chức niêm yết chứng khoán trong thời gian 02 năm, kể từ khi có chứng khoán được niêm yết lần đầu trên thị trường chứng khoán trong giai đoạn các năm 2004-2006."*

Căn cứ kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Tổng cục Thuế hướng dẫn thực hiện việc xác định nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với các doanh nghiệp đã niêm yết trên thị trường chứng khoán trong giai đoạn 2004-2006 như sau:

1. Trường hợp, tại năm tài chính có chứng khoán niêm yết lần đầu doanh nghiệp vừa thuộc diện hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, vừa được hưởng ưu đãi thuế TNDN do niêm yết chứng khoán lần đầu thì mức ưu đãi thuế TNDN được xác định cộng cả mức ưu đãi theo Luật thuế TNDN và mức ưu đãi do niêm yết chứng khoán lần đầu. Cụ thể:

+ Trường hợp, tại năm tài chính có chứng khoán niêm yết lần đầu doanh nghiệp đang trong thời gian miễn thuế theo quy định tại Luật thuế TNDN thì tổng hợp chung năm tài chính đó doanh nghiệp được miễn thuế TNDN.

+ Trường hợp, tại năm tài chính có chứng khoán niêm yết lần đầu doanh nghiệp đang trong thời gian giảm thuế theo quy định của Luật thuế TNDN thì tổng hợp chung năm tài chính đó doanh nghiệp được miễn thuế (giảm 50% số thuế phải nộp theo Luật thuế TNDN, được cộng thêm giảm 50% số thuế TNDN phải nộp do có chứng khoán niêm yết lần đầu).

Ví dụ: Theo Luật thuế TNDN thì Doanh nghiệp A được hưởng miễn 2 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế TNDN trong 3 năm tiếp theo. Năm 2004 là năm đầu tiên Doanh nghiệp A có thu nhập chịu thuế.

Ngày 01/01/2005, Doanh nghiệp A có chứng khoán niêm yết lần đầu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán. Theo Thông báo số 318/TB-VPCP nêu trên, doanh nghiệp A được giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 2 năm, kể từ khi có chứng khoán niêm

yết lần đầu (năm 2005 – 2006). Mức ưu đãi thuế TNDN của doanh nghiệp A được xác định theo từng năm tài chính như sau:

- Năm 2004, doanh nghiệp A được miễn thuế theo quy định của Luật thuế TNDN.

- Năm 2005, doanh nghiệp A được miễn thuế theo quy định của Luật thuế TNDN và giảm 50% số thuế TNDN theo diện niêm yết chứng khoán lần đầu. Tổng hợp chung doanh nghiệp A được miễn thuế.

- Năm 2006, doanh nghiệp A được giảm 50% số thuế phải nộp theo quy định của Luật thuế TNDN và giảm 50% số thuế phải nộp theo diện niêm yết chứng khoán lần đầu. Tổng hợp chung năm 2006 doanh nghiệp được miễn thuế.

- Năm 2007, 2008 doanh nghiệp A được giảm 50% số thuế phải nộp theo Luật thuế TNDN.

2. Trường hợp tại năm tài chính có chứng khoán niêm yết lần đầu doanh nghiệp không thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN hoặc đã hết thời gian ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN thì doanh nghiệp được hưởng trọn vẹn giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong thời gian 2 năm, kể từ khi có chứng khoán được niêm yết lần đầu trên thị trường chứng khoán trong giai đoạn năm 2004-2006.

3. Đối với doanh nghiệp niêm yết chứng khoán lần đầu trong thời gian miễn, giảm thuế TNDN theo Luật thuế TNDN đã xác định giảm 50% số thuế TNDN do niêm yết chứng khoán lần đầu trong giai đoạn 2004-2006 theo hướng dẫn tại Công văn số 11924 TC/CST ngày 20/10/2004 và Công văn số 10997/BTC-CST ngày 08/9/2006 thì không xem xét xử lý lại.

4. Năm giảm thuế do có chứng khoán niêm yết lần đầu giai đoạn 2004-2006 được xác định phù hợp với kỳ tính thuế theo hướng dẫn tại điểm 1.5, Mục IV, Phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại điểm 7 Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/09/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính).

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế biết và xác định nghĩa vụ thuế TNDN đối với các doanh nghiệp đã thực hiện niêm yết chứng khoán lần đầu trên thị trường chứng khoán giai đoạn 2004-2006 theo đúng kết luận của Thủ tướng tại Thông báo số 318/TB-VPCP ngày 13/11/2008 và hướng dẫn tại công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PC(2b).r

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC TRƯỞNG

Bùi Văn Nam